

**UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC THỤY**



KẾ HOẠCH

**Phương hướng chiến lược xây dựng
và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030,
tầm nhìn đến năm 2035**

Tháng 1/2025

Số: 03/KH-THNT

Ngọc Thụy, ngày 02 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2035

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019.

Căn cứ chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2017 hội nghị lần thứ Tám, Ban chấp hành Trung ương (khóa XI);

Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND của UBND thành phố Hà Nội về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế”;

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐU ngày 16/5/2020 của Đảng ủy phường Ngọc Thụy về Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Ngọc Thụy lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ tình hình thực tế về ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, công nghệ thông tin, nhu cầu phát triển của học sinh và yêu cầu xã hội;

Căn cứ vào xu hướng phát triển giáo dục hiện đại.

Trường Tiểu học Ngọc Thụy xây dựng Kế hoạch "Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035" với các nội dung cụ thể như sau:

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG – ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Tiểu học Ngọc Thụy nằm trên địa bàn phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Theo lịch sử, trường Tiểu học Ngọc Thụy ban đầu là trường cấp I, II Ngọc Thụy được thành lập từ năm 1956 với 2 điểm trường đặt ở thôn Gia Thượng và Trung Hà. Đến năm 1994, Trường Tiểu học Ngọc Thụy được tách ra theo quyết định số 48/QĐ-TCUB ngày 11/12/1994 của UBND Huyện Gia Lâm với quy mô diện tích 6270m², đặt tại thôn Gia Thượng, xã

Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, nay là Ngõ 268, phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội. Trải qua hơn 30 năm xây dựng và trưởng thành, nhà trường đã vượt qua những khó khăn, không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, cơ sở vật chất ngày càng khang trang.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển; là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên và toàn thể học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ quận Long Biên, Nghị quyết của Đảng bộ phường Ngọc Thụy.

1. Môi trường bên trong

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV):

+ Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 75 đ/c (Trong đó: Biên chế: 51 đ/c; Hợp đồng quận: 0, Hợp đồng trường: 24 đ/c).

+ Trình độ cán bộ, giáo viên, nhân viên biên chế: Thạc sỹ: 03; ĐH: 48.

- Hàng năm, có từ 09 đến 13 CBGVNV đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trở lên.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Có tầm nhìn khoa học. Kế hoạch dài hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế.

- Đội ngũ CBGVNV: Nhiệt tình, có trách nhiệm gắn bó yêu nghề, tự giác, đoàn kết tốt; mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

1.2. Lớp - Học sinh:

Năm học 2024 - 2025 có:

+ Số lớp: 37 lớp; số học sinh: 1500 HS

- Hoàn thành Chương trình lớp học năm học đạt tỷ lệ 100%.

- Hoàn thành Chương trình tiểu học năm học đạt tỷ lệ 100%.

- Số học sinh giỏi các cấp:

Cấp quận: 90 giải (Giải Nhất 13; giải Nhì 13; giải Ba 30; giải KK và công nhận 34)

Cấp thành phố: 78 giải (Giải Nhất 08; giải Nhì 17; giải Ba 27; giải KK và công nhận 26)

Cấp Quốc gia: 50 giải (Giải Nhất 08; giải Nhì 13; giải Ba 23; giải KK và công nhận 06)

Cấp Quốc tế: 19 giải (Giải Nhì 02; giải Ba 04; giải KK và công nhận 13)

1.3. Cơ sở vật chất:

- Khối phòng học tập có 37 phòng học, 07 phòng học bộ môn để tổ chức dạy học các môn học Âm nhạc, Mỹ thuật, Khoa học, Công nghệ, Tự nhiên và xã hội, Tin học, Ngoại ngữ với đầy đủ các trang thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu Projector, máy chiếu đa vật thể,...

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng tư vấn học đường, có 01 phòng truyền thống và 01 phòng Đội Thiếu niên trang bị đầy đủ các thiết bị.

- Khối phòng hành chính quản trị gồm 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hành chính có phòng làm việc và đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành và 01 phòng bảo vệ đặt ở gần lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi. Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên bố trí theo các khối phòng chức năng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt với đầy đủ các thiết bị. Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường có mái che và đủ chỗ cho giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường.

- Khối phụ trợ, khu sân chơi, thể dục thể thao, khối phục vụ sinh hoạt độc lập với khối phòng học tập và hỗ trợ học tập; dây chuyền hoạt động nhà bếp một chiều, hợp vệ sinh; Khối nhà vệ sinh học sinh: 24 phòng bố trí theo các khối phòng chức năng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt, bảo đảm cho cả học sinh khuyết tật tiếp cận sử dụng. Phòng họp, Phòng Y tế trường học, Nhà kho, Khu để xe học sinh đều có đầy đủ.

1.4. Điểm mạnh:

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường có tầm nhìn khoa học, các kế hoạch dài hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá sâu sát và đổi mới; được sự tin tưởng của CBGVNV trong trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ CBGVNV đoàn kết, tâm huyết, trách nhiệm; nhiều đồng chí giáo viên có chuyên môn khá vững vàng.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.

1.5. Điểm yếu

- Số lượng giáo viên biên chế còn thiếu, nhà trường phải hợp đồng thêm giáo viên, giáo viên hợp đồng tuổi nghề trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm.

- Chất lượng học sinh: Còn một số ít học sinh khuyết tật tiếp thu chậm, gặp khó khăn trong học tập.

- Cơ sở vật chất: Diện tích sân chơi hẹp, thiếu sân thể dục thể thao; các thiết bị máy móc đã xuống cấp, hỏng nhiều.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ:

- Trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, có sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể địa phương, có được sự quan tâm hỗ trợ nhiều mặt của phụ huynh, các thầy cô giáo.

- Đã có sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh địa phương.
- Đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, tâm huyết với nghề.
- Nhu cầu giáo dục chất lượng ngày càng cao.

2.2. Thách thức:

- Nhà trường cần có đủ các phòng trong khối phòng hỗ trợ học tập, các phòng được trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị, đồ dùng phục vụ cho việc dạy và học.

- Sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kì hội nhập.

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm gia đình đối với việc học tập, rèn luyện học sinh.

- Chất lượng đội ngũ CBGVNV phải vươn lên hơn nữa để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, phù hợp với sự phát triển xã hội giai đoạn hiện nay.

- Yêu cầu việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số trong giảng dạy; trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của CBGVNV ngày càng cao.

- Tăng cường đầu tư về chất lượng giáo dục để đảm bảo được các yêu cầu về duy trì trường đạt chuẩn quốc gia và đạt tiêu chuẩn chất lượng.

- Đội ngũ giáo viên tương lai tiếp tục thiếu vì giáo viên lớn tuổi nghỉ hưu.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên.

- Tham mưu với các cấp chính quyền đầu tư cơ sở vật chất đồng bộ, xây dựng quang cảnh sư phạm trường xanh – sạch – đẹp.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi học sinh. Đa dạng hóa các phương pháp dạy học tích cực.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Chuyển đổi số trong dạy – học và công tác quản lý.

- Công tác quản lý, bảo vệ, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản, thiết bị nhà trường.

II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Sứ mệnh

Sứ mệnh của Trường Tiểu học Ngọc Thụy là xây dựng môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, thân thiện, hạnh phúc, tích cực, an toàn, hiện đại, nơi mỗi học sinh phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, kỹ năng sống và năng lực công dân toàn cầu. Tạo điều kiện để giáo viên sáng tạo, học sinh chủ động, phụ huynh đồng hành.

2. Các giá trị cốt lõi

Trách nhiệm – Tôn trọng – Sáng tạo – Hợp tác – Nhân ái – Hội nhập - Khát vọng vươn lên

3. Tầm nhìn đến năm 2035

Trở thành trường tiểu học chất lượng cao, hiện đại, hội nhập; là trung tâm giáo dục toàn diện, góp phần hình thành thế hệ học sinh có tri thức, kỹ năng, đạo đức, trách nhiệm với bản thân và cộng đồng, sẵn sàng hội nhập và thích ứng với sự thay đổi của xã hội trong kỷ nguyên số.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Các mục tiêu tổng quát.

1.1. Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục).

- Trường Tiểu học Ngọc Thụy được xếp hạng trường Tiểu học có chất lượng đào tạo loại tốt. Tạo uy tín cao với phụ huynh học sinh.
- Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức Tốt và khá. Cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp mức Tốt. 100% CBQL, GV trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.
- Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.
- Có học sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích cấp Quận, cấp thành phố, Quốc gia.
- Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.
- Giữ vững trường chuẩn quốc gia Mức độ 1.

1.2. Mục tiêu trung hạn.

- Đội ngũ giáo viên dạy giỏi, giàu kinh nghiệm, năng động, có tầm nhìn và quyết tâm phát triển cao. Hằng năm có giáo viên giỏi cấp Quận, cấp thành phố phần đầu có giáo viên đạt giải.
- Có đội ngũ học sinh giỏi tăng dần hàng năm, có học sinh giỏi cấp Thành phố, cấp quốc gia.
- Giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

1.3. Mục tiêu dài hạn.

- Đội ngũ giáo viên 100% trên chuẩn. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ ngày một nâng cao. Hằng năm có giáo viên giỏi cấp Quận được công nhận và có GV đạt giải Nhì, Ba. Phần đầu năm có giáo viên giỏi cấp Thành phố.
- Chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng được nâng lên. Hằng năm có học sinh giỏi các cấp.
- Tiếp tục duy trì trường chuẩn Quốc gia.
- Phần đầu có học sinh đạt giải cấp Quốc gia, Quốc tế.
- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, được Huân chương Lao động Hạng Ba

2. Các mục tiêu cụ thể.

2.1 Năm học 2025 - 2026

* Nhân sự:

- + Đủ cán bộ quản lý theo trường trên 28 lớp
- + Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1,5 GV/lớp.
- + Đủ nhân viên.
- + 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trên 35% giáo viên đạt xuất sắc theo chuẩn nghề nghiệp. Có Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng đạt xuất sắc theo chuẩn Hiệu trưởng.
- + Chất lượng giáo viên xếp loại Tốt. Có giáo viên đạt giải cao thi GVG các cấp.

+ Có 5 GV, nhân viên có bằng Thạc sĩ.

* Công tác đầu tư cơ sở vật chất.

- + Duy trì tốt CSVC của trường chuẩn quốc gia.
- + Được công nhận lại chuẩn quốc gia Mức độ 1.
- + Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.
- + Khai thác có hiệu quả CSVC.

* Công tác phổ cập: Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn. Giữ vững phổ cập đạt mức độ 3.

* Công tác giáo dục đạo đức: 100% học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh.

* Chất lượng học sinh:

- + Duy trì chất lượng giáo dục đại trà.
- + Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.
- + Tỉ lệ học sinh được khen học sinh xuất sắc 39%.
- + Có học sinh đạt giải cấp Thành phố, Quốc gia, Quốc tế.
- * Danh hiệu thi đua.
- + Thư viện xuất sắc Mức 2
- + Tập thể Lao động xuất sắc cấp TP.
- + Đơn vị tiên tiến về Thể dục Thể thao
- + Liên đội mạnh cấp TP.
- + Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
- + Chi đoàn xếp loại xuất sắc.

2.2. Năm học 2026- 2027

* Nhân sự:

- + Đủ cán bộ quản lý theo trường trên 28 lớp
- + Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1,5 GV/lớp.
- + Đủ nhân viên.
- + 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trên 35% giáo viên đạt xuất sắc theo chuẩn nghề nghiệp. Có Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng đạt xuất sắc theo chuẩn Hiệu trưởng.
- + Chất lượng giáo viên xếp loại Tốt. Có giáo viên đạt giải cao thi GVG các cấp.
- + Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý đạt trình độ tiên tiến.
- + Có 5 GV, nhân viên có bằng Thạc sĩ.
- * Công tác đầu tư cơ sở vật chất.
- + Duy trì tốt CSVC của trường chuẩn quốc gia.
- + Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng chuyển đổi số vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.
- + Khai thác có hiệu quả CSVC.

* Công tác phổ cập: Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn. Giữ vững phổ cập đạt mức độ 3.

* Công tác giáo dục đạo đức: 100% học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh.

* Chất lượng học sinh:

- + Duy trì chất lượng giáo dục đại trà.
- + Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.
- + Tỉ lệ học sinh được khen học sinh xuất sắc: 40%.
- + Có học sinh đạt giải cấp Thành phố, Quốc gia, Quốc tế.
- * Danh hiệu thi đua.
- + Thư viện xuất sắc Mức 2
- + Tập thể lao động xuất sắc cấp TP.
- + Đơn vị tiên tiến xuất sắc về Thể dục Thể thao
- + Liên đội mạnh cấp TP.
- + Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
- + Chi đoàn xếp loại xuất sắc.
- + Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2

2.3. Năm học 2027- 2028

** Nhân sự:*

- + Đủ cán bộ quản lý theo trường trên 28 lớp
- + Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên. Tỷ lệ: 1,5 GV/lớp.
- + Đủ nhân viên.
- + 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trên 35% giáo viên đạt xuất sắc theo chuẩn nghề nghiệp. Có Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng đạt xuất sắc theo chuẩn Hiệu trưởng.
- + Chất lượng giáo viên xếp loại Tốt. Có giáo viên đạt giải cao thi GVG các cấp.
- + Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý đạt trình độ tiên tiến.
- + Có 5 GV, nhân viên có bằng Thạc sĩ.

** Công tác đầu tư cơ sở vật chất.*

- + Duy trì tốt CSVC của trường chuẩn Quốc gia.
- + Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.
- + Khai thác có hiệu quả CSVC.

** Công tác phổ cập:* Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn. Giữ vững phổ cập đạt mức độ 3.

** Công tác giáo dục đạo đức:* 100% học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh.

** Chất lượng học sinh:*

- + Duy trì chất lượng giáo dục đại trà.
- + Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.
- + Tỷ lệ học sinh được khen học sinh xuất sắc: 40%.
- + Có học sinh đạt giải cấp Thành phố, Quốc gia, Quốc tế.

** Danh hiệu thi đua.*

- + Thư viện xuất sắc Mức 2
- + Tập thể Lao động xuất sắc cấp TP.
- + Đơn vị tiên tiến xuất sắc về Thể dục Thể thao
- + Liên đội mạnh cấp TP.
- + Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
- + Chi đoàn xếp loại xuất sắc.
- + Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2

2.1 Năm học 2028 - 2029

** Nhân sự:*

- + Đủ cán bộ quản lý theo trường trên 28 lớp
- + Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1,5 GV/lớp.
- + Đủ nhân viên.
- + 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trên 35% giáo viên đạt xuất sắc theo chuẩn nghề nghiệp. Có Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng đạt xuất sắc theo chuẩn Hiệu trưởng.
- + Chất lượng giáo viên xếp loại Tốt. Có giáo viên đạt giải cao thi GVG các cấp.
- + Có 6 GV, nhân viên có bằng Thạc sĩ.
- + Là đơn vị giáo dục tiên phong về chuyển đổi số trong giáo dục tiểu học.
- * *Công tác đầu tư cơ sở vật chất.*
- + Duy trì tốt CSVC của trường chuẩn Quốc gia.
- + Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.
- + Khai thác có hiệu quả CSVC.
- * *Công tác phổ cập:* Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn. Giữ vững phổ cập đạt mức độ 3.

* Công tác giáo dục đạo đức: 100% học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh.

* *Chất lượng học sinh:*

- + Duy trì chất lượng giáo dục đại trà.
- + Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.
- + Tỉ lệ học sinh được khen học sinh xuất sắc: 40%.
- + Có học sinh đạt giải cấp Thành phố, Quốc gia, Quốc tế.
- * *Danh hiệu thi đua.*
- + Thư viện xuất sắc Mức 2
- + Tập thể Lao động xuất sắc cấp TP.
- + Đơn vị tiên tiến xuất sắc về Thể dục Thể thao
- + Liên đội mạnh cấp TP.
- + Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
- + Chi đoàn xếp loại xuất sắc.
- + Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 trở lên.

2.1 Năm học 2029 - 2030

* *Nhân sự:*

- + Đủ cán bộ quản lý theo trường trên 28 lớp

- + Đủ giáo viên cơ bản, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1,5 GV/lớp.
- + Đủ nhân viên.
- + 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trên 35% giáo viên đạt xuất sắc theo chuẩn nghề nghiệp. Có Hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng đạt xuất sắc theo chuẩn Hiệu trưởng.
- + Chất lượng giáo viên xếp loại Tốt. Có giáo viên đạt giải cao thi GVG các cấp.
- + Có 6 GV, nhân viên có bằng Thạc sĩ.
- + Là đơn vị giáo dục tiên phong về chuyển đổi số trong giáo dục tiểu học.
- * *Công tác đầu tư cơ sở vật chất.*
- + Duy trì tốt CSVC của trường chuẩn Quốc gia.
- + Được công nhận lại chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- + Trang bị thiết bị hiện đại 100% số lớp học, 100% phòng cán bộ nhân viên. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý đạt 100%.
- + Khai thác có hiệu quả CSVC.
- * *Công tác phổ cập:* Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%. Không có học sinh bỏ học, quan tâm học sinh khó khăn. Giữ vững phổ cập đạt mức độ 3.
- * Công tác giáo dục đạo đức: 100% học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học sinh.
- * *Chất lượng học sinh:*
- + Duy trì chất lượng giáo dục đại trà.
- + Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.
- + Tỉ lệ học sinh được khen học sinh xuất sắc: 40%.
- + Có học sinh đạt giải cấp Thành phố, Quốc gia, Quốc tế.
- * *Danh hiệu thi đua.*
- + Thư viện xuất sắc Mức 2
- + Tập thể Lao động xuất sắc cấp TP. Bằng khen của UBND.
- + Đơn vị tiên tiến xuất sắc về Thể dục Thể thao
- + Liên đội mạnh cấp TP.
- + Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
- + Chi đoàn xếp loại xuất sắc.
- + Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 trở lên.

3. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chủ đạo

- Thống nhất nhận thức và hành động của tất cả CBGVNV nhà trường theo nội dung của Kế hoạch chiến lược. Xây dựng sự đoàn kết, nhất trí cao của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tranh thủ sự đồng thuận của các tổ chức, đoàn thể, Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong Nhà trường; tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan, đoàn thể và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Xây dựng quy chế và nề nếp hoạt động.

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.

- Xây dựng cơ chế chính sách theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác bên ngoài.

- Thể chế hóa hệ thống văn bản quản lý và ban hành một số quy chế, quy định mang tính đặc thù của đơn vị đảm bảo sự nhất quán theo tinh thần chỉ đạo của Ngành.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, văn thư.

2.2. Hoàn thiện bộ máy tổ chức.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm nhận vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức nhà trường.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn; cán bộ đoàn thể.

2.3. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng dẫn sử dụng tốt đội ngũ hiện có đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công nghệ thông tin, ngoại ngữ.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, phát triển đội ngũ theo hướng chuyên sâu.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát

triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt, cán bộ, giáo viên trẻ, trách nhiệm, năng lực... bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Phó hiệu trưởng.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, giáo dục STEM, nghệ thuật, thể thao.

- Phát triển môi trường học tập lành mạnh, dân chủ, nhân văn.

- Phụ trách thực hiện: Phó hiệu trưởng chuyên môn và các tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ giáo viên.

2.5. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh.

- Điều tra, khảo sát và dự báo số lượng, chất lượng học sinh đầu vào để xác định các phương hướng dạy – học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp đối tượng học sinh và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục tiểu học.

- Phụ trách thực hiện: Phó hiệu trưởng chuyên môn và các tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ giáo viên.

2.6. Hiện đại hóa cơ sở vật chất và công nghệ giáo dục

- Đề nghị UBND quận và Phòng GD&ĐT có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất cho Nhà trường phấn đấu công nhận lại chuẩn Quốc gia cấp độ 1 vào năm 2025 và phấn đấu đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2 trong các năm học tiếp theo.

- Ứng dụng tin học trong quản lý của nhà trường. Các thông tin quản lý giữa các tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường bước đầu qua hộp thư điện tử, kế đến là hệ thống nối mạng nội bộ và hướng tới tương lai là Website của trường.

- Đầu tư trang thiết bị hiện đại, phòng học chức năng, thư viện số.
- Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giảng dạy – quản lý.
- Tranh thủ các dự án và sự tham mưu, hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và Ban đại diện CMHS, các nguồn lực bên ngoài xây dựng và duy trì hệ thống vườn hoa cây cảnh, khung cảnh sư phạm nhà trường.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, TPT và các tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ giáo viên.

2.7. Lập kế hoạch – tài chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ chuyên môn và nhà trường.
- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, đội ngũ cán bộ chủ chốt, kế toán, trưởng ban ĐDCMHS.

2.8. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu.

- Đầu tư xây dựng và khai thác có hiệu quả Website của trường từ năm 2017.
- Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi sách, báo, tạp chí.
- Khuyến khích giáo viên tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, TPT và các tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ giáo viên.

2.9. Phối hợp với gia đình, cộng đồng, phát triển giáo dục xã hội hóa:

- Huy động sự tham gia tích cực của phụ huynh, cộng đồng và các tổ chức xã hội.
- Xây dựng mô hình “Trường học gắn kết cộng đồng”.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, TPT và các tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ giáo viên.

3. Giải pháp chiến lược

Phát triển nguồn nhân lực: đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ theo chuẩn mới.

Tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình trong quản lý nhà trường.

Ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng hệ thống dữ liệu thông minh.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất – thiết bị – công nghệ.

Tạo lập văn hóa học đường tích cực và sáng tạo.

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục và công khai minh bạch.

V. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược của nhà trường được lãnh đạo địa phương và lãnh đạo ngành phê duyệt. Trên cơ sở đó, nhà trường phổ biến rộng rãi tới toàn thể CBGVNV, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Đối với Hội đồng trường:

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

2.2. Trách nhiệm của Ban giám hiệu.

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển tổng thể cho toàn trường. Xây dựng kế hoạch hành động chi tiết hàng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án có liên quan đến đơn vị.

- Tham mưu đề xuất, đề nghị các cấp có thẩm quyền sửa chữa xây dựng, bổ sung, đầu tư cơ sở vật chất hỗ trợ nhà trường phát triển.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của đơn vị và thực hiện kế hoạch chiến lược toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

2.3. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể:

Phối hợp tốt với nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch, vận động CBGVNV tham gia tích cực, có hiệu quả các hoạt động nhà trường đã đề ra.

2.4. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm, hàng kỳ, hàng tháng, hàng tuần) trong đó mọi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các đề án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

Tổ chuyên môn: Tổ chức triển khai, đánh giá và điều chỉnh kịp thời theo tiến độ.

2.5. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành các giáo viên, nhân viên giỏi, xứng đáng là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân với phương châm: “Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể” và khẩu hiệu “Kiên trì – Vượt khó – Vươn lên”.

- Nâng cao năng lực, tích cực đổi mới, phát huy tinh thần trách nhiệm.

2.6. Trách nhiệm của học sinh.

- Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm “Chăm ngoan – Học tốt” và khẩu hiệu hành động “Kiên trì – Vượt khó – Vươn lên”.

- Tích cực tham gia hoạt động để sau khi hoàn thành chương trình tiểu học có kiến thức, kĩ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

- Phấn đấu trở thành người công dân tốt.

2.7. Trách nhiệm của CMHS và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cốt lõi trong hệ thống giá trị của kế hoạch chiến lược.

- Hỗ trợ tinh thần, vật chất... giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của kế hoạch chiến lược.

VI. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có tác dụng định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện rõ sự quyết tâm của toàn thể CBGVNV và học sinh trong nhà trường nhằm mục đích xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kì hội nhập, có nhiều sự thay đổi về kinh tế xã hội, tất nhiên kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên, bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

VII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng Giáo dục và đào tạo quận Long Biên.

- Đề nghị lãnh đạo Phòng GD – ĐT phê duyệt kế hoạch chiến lược đơn vị và tư vấn cho trường trong các hoạt động triển khai và thực hiện kế hoạch đúng thời gian, tiến độ.

- Tham mưu, đề xuất với Sở GD-ĐT Hà Nội, UBND quận Long Biên, Phường Ngọc Thụy hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để trường Tiểu học Ngọc Thụy thực hiện mục tiêu công nhận lại chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2021 và tiếp tục đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong các năm tiếp theo.

2. Đối với UBND quận Long Biên

Đề nghị UBND hỗ trợ cơ chế chính sách, tài chính đầu tư cải tạo cơ sở vật chất giúp cho trường Tiểu học Ngọc Thụy duy trì chuẩn Quốc gia mức độ 1 và phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 của Trường Tiểu học Ngọc Thụy. Tập thể CBGVNV của đơn vị quyết tâm thực hiện thắng lợi Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Quận Long Biên: để b/c;
- UBND phường Ngọc Thụy: để b/c;
- Chi bộ nhà trường (báo cáo);
- Hội đồng trường (chỉ đạo);
- Lãnh đạo trường (chỉ đạo);
- Các tổ chức đoàn thể nhà trường (thực hiện);
- Ban Đại diện CMHS (phối hợp);
- Lưu: VT.- Lưu vp.

PHÊ DUYỆT

CỦA PGD&ĐT QUẬN LONG BIÊN

TRƯỞNG PHÒNG



Đào Thị Hoa

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương